

**BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7**  
**BỘ CHQS TỈNH ĐỒNG NAI**



**BÀI DỰ THI**  
**TÌM HIỂU “GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ**  
**ĐỒNG NAI NĂM 2016”**

Đồng nai, tháng 10 năm 2016



# LỜI NÓI ĐẦU



- Nghị quyết Đại hội XII của Đảng xác mục tiêu xây dựng, phát triển văn hóa, con người là: Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân- thiện – mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”....
- Quán triệt, thực hiện quan điểm về xây dựng văn hóa và con người theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; nghị quyết số 33-NQ/TW về “xây dựng và văn hóa và con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Những năm qua, các cấp, các ngành, trọng tâm là ngành Văn hóa- Thể thao và Du lịch tỉnh đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và đạt được kết quả toàn diện trong lĩnh vực văn hóa và chăm lo xây dựng con người; phục vụ tốt cho nhiệm vụ phát triển KT- XH của địa phương.
- Đồng hành cùng vai trò tham mưu của ngành Văn hóa- Thể thao và Du lịch; trong nhiều năm qua Sở Khoa học công nghệ Đồng Nai đã phối hợp với các ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và Tp Biên Hòa tổ chức cuộc thi tìm hiểu về “giá trị lịch sử và văn hóa Đồng Nai”. Tôi cho rằng đây là chủ trương đúng đắn, nhằm giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và lịch sử của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh nhà trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; xây dựng và BVTQ Việt Nam XHCN hiện nay; đồng thời đấu tranh chống quan điểm sai trái của các thế lực thù địch xuyên tạc lịch sử và văn hóa dân tộc, cũng như các loại hình văn hóa phẩm độc hại, lối sống phương tây... xâm nhập, thẩm lậu vào đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.
- Tham gia cuộc thi tìm hiểu “giá trị lịch sử và văn hóa Đồng Nai” năm 2016, Tôi chọn 02 tấm gương tiêu biểu được đặt tên đường và là Đại biểu Quốc hội đã chết là: Đại tá Anh hùng LLVT nhân dân Trần Công An ( tức Hai Cà), nguyên chỉ huy trưởng LLVT Biên Hòa và đồng chí Nguyễn Văn A, Đại biểu Quốc hội khóa VIII, đơn vị tỉnh Đồng Nai. Sở dĩ tôi chọn hai tấm gương nêu trên, vì tôi tìm hiểu và trân trọng phẩm chất đạo đức, năng lực hoạt động thực tiễn và những cống hiến của các đồng chí ấy đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc và Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng.
- Bài dự thi của tôi được trình bày đúng yêu cầu của Ban Tổ chức và có tranh ảnh minh họa, đây là những hình ảnh tư liệu do gia đình cung cấp và ảnh thật do tôi chụp lại.
- Kính trình Ban Tổ chức, Ban Giám khảo.
- Trân trọng cảm ơn!



# CÂU HỎI CUỘC THI

**Câu hỏi 1:** Hãy nêu cảm nhận của bạn về tiêu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường xã nơi bạn đang ở. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập noi theo.

**Câu hỏi 2:** Hãy trình bày cảm xúc của bạn về tấm gương một trong những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời mà bạn biết.



# TRẢ LỜI

**Câu hỏi 1: Tiểu sử nhân vật được tôi chọn làm bài dự thi là Đại tá Trần Công An ( tức Hai Cà) Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, nguyên Chỉ huy trưởng Lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai.**



**Đại tá Trần Công An- Anh hùng LLVT ND**





Vào một ngày đầu thu lịch sử năm 2016, tôi đến đường Trần Công An, thuộc tổ 4, Khu phố 6, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, đây là cũng là đường vào nhà lưu niệm của Đại tá Trần Công An- Anh hùng LLVT ND, để tìm tư liệu tham gia cuộc thi tìm hiểu “Giá trị văn hóa- Lịch sử Đồng Nai năm 2016”, do Sở Khoa học & Công nghệ phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa phối hợp tổ chức.

Tiếp tôi tại nhà lưu niệm của ông là chị Trần Thị Dính, người con gái thứ 5 trong gia đình họ Trần, theo cách gọi của người dân Nam bộ là chị tư Dính. Qua tài liệu lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, lịch sử LLVT Đồng Nai và lời kể của chị Tư tôi được biết về tiểu sử, thành tích, chiến công, đức tính và những hành động của Đại tá Anh hùng LLVT nhân dân Trần Công An mà tôi phải học tập và noi theo.



Bà Trần Thị Dính- gia đình Đại tá Trần Công An cùng tác giả

### **1. Cảm nhận và điều tôi học tập Đại tá Trần Công An:**

Ông là bậc cha, chú và đồng chí của tôi, người Chỉ huy trưởng mẫu mực. Ông tên thật là Trần Văn Kìa bí danh là (Hai Cà), sinh ngày 22 tháng 12 năm 1920 tại xã Thanh Hội, huyện Tân Uyên, Biên Hòa (nay thuộc tỉnh Bình Dương), địa phương giàu truyền thống cách mạng và ông mất ngày tại thành phố Biên Hòa.

Ông sinh được 07 người con ( hiện 04 người còn sống, 03 người đã chết, trong đó có 01 người là liệt sỹ, tên Trần Văn Mung, hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, 01 người là Thương binh tên là Trần Văn Cao). Ông được Chủ tịch nước



Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân vào năm 1996 và được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam, ngày 7 tháng 5 năm 1948, lúc vừa tròn 28 tuổi

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

Mẫu 2 HSDV

SỐ LÝ LỊCH: 000000

SỐ THẺ ĐẢNG VIÊN: 72 0028114

**PHIẾU ĐĂNG VIÊN**

SỐ TĐV ĐÃ PHÁT: 0603138

ĐẢNG BỘ TỈNH (tương đương): Tỉnh Đồng Nai  
ĐẢNG BỘ HUYỆN (tương đương): Huyện Tân Uyên  
ĐẢNG BỘ CHI BỘ CƠ SỞ: Phường Trưng Vương  
ĐẢNG BỘ PHÂN KHU PHỐ: Phố 5  
CHI BỘ: 1

01) Họ và tên khai sinh: Trần Văn An 02) Nam, nữ: Nam  
03) Họ và tên đăng dùng: Trần Công An 04) Sinh ngày: 20/12/1920  
05) Nơi sinh: Nhà Thanh Hội Huyện Tân Uyên Tỉnh Bình Dương  
06) Quê quán: Nhà Thanh Hội  
07) Nơi đăng ký hộ khẩu: Phường Trưng Vương, Công An, Thành phố B.H. Đ.N.  
08) Dân tộc: Kinh 09) Tôn giáo: Không  
10) Thành phần gia đình: Trung nông 11) Thành phần xã hội khi vào Đảng: Trung nông  
12) Công việc chính đang làm: Nhà

13) Ngày vào Đảng: 7/1/1948 Tại chi bộ: Huyện đội Tân Uyên  
Người giới thiệu thứ 1: Trần Công Đạo Chức vụ, đơn vị: Huyện đội Tân Uyên  
Người giới thiệu thứ 2: Trần Văn Gian Chức vụ, đơn vị: Phường Huyện đội Tân Uyên  
Ngày chính thức: 7/1/1948 Tại chi bộ: Huyện đội Tân Uyên  
14) Ngày được tuyển dụng làm cán bộ, công chức: / Cơ quan tuyển dụng: /

15) Ngày vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: 20/10/1945 Thành viên Cựu quốc  
16) Tham gia các tổ chức xã hội khác: 19/8/1945 Thành viên Tiểu đoàn  
và Dân quân tự vệ Dân quân Du kích xã Thanh Hội Tân Uyên  
17) Ngày nhập ngũ: 26/1/1948 Ngày xuất ngũ, chuyển ngành: /

18) Trình độ học vấn:  
- Học vấn phổ thông: Lớp 4 - Chuyên môn nghiệp vụ: /  
- Lý luận chính trị: Trung cấp - Ngoại ngữ: /  
- Học vị: / - Học hàm: /

19) Tình trạng sức khỏe bản thân: già yếu đau - Thương binh loại: H/H  
- Gia đình liệt sỹ:  - Gia đình có công với CM:

20) Số chứng minh ND: 27.1.4.4.4.4.4.4.3 21) Được miễn công tác và SHĐ ngày: /

Tài bút: nói rõ điểm 10 từ 1953 chính luận cũ cách ruộng đất ghi lý lịch thành phần xuất thân, bản thân phú nông đến 1959 viết luận lý chuyển cấp ưu 0056 8338 cho cấp lại là Sĩ Quan Văn Nghệ Anh hùng LLVT nhân dân cấp ưu 0056 8338.

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH  
Cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); các con; anh chị em ruột

Quan hệ	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Quê quán, nơi ở hiện nay (trong, ngoài nước), nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
cha đẻ	Trần Văn An	1892	Nhà ruộng xã Thanh Hội Tân Uyên Đ
Mẹ	Nguyễn Thị Phở	1898	" " " " " " " "
cha vợ	Trần Văn Gian	1895	" " " " " " " "
Mẹ	Trần Thị Kéo	1899	" " " " " " " "
con	Trần Văn Cao	1929	XH Thanh Hội Chiếu Sĩ QĐ 30
"	Trần Văn Kiên	1941	Phân tử chi bộ xã Thanh Hội Tân Uyên Đ
"	Trần Văn Diên	1943	Thành viên, chi bộ Đ 8 xã Thanh Hội Tân Uyên Đ
"	Trần Văn Kiên em	1945	" " " " " " " "
"	Tên khác		" " " " " " " "
"	Bà Văn Mươn	1951	" " " " " " " "
"	Trần Thị Huệ	1952	" " " " " " " "

31) HOÀN CẢNH KINH TẾ CỦA BẢN THÂN VÀ GIA ĐÌNH

- Tổng thu nhập của hộ gia đình (trong 1 năm): 33 T.6 đồng, bình quân 1 người/hộ: H.T.200 đồng  
- Nhà ở: + Được cấp, được thuê, loại nhà: Tinh nghệ 4 tổng diện tích sử dụng: 52 m<sup>2</sup>  
+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: / tổng diện tích sử dụng: / m<sup>2</sup>  
- Đất ở: + Đất được cấp: 3000 m<sup>2</sup> + Đất tự mua: 1943 13.000 m<sup>2</sup>  
- Hoạt động kinh tế: Đã nghỉ hoạt động kinh tế, sống bằng lương hưu ha. Số lao động thuê mướn: H  
- Diện tích đất kinh doanh trang trại: / ha. Số lao động thuê mướn: /  
- Nhập tài sản có giá trị (15 triệu đồng trở lên): Tài sản: / Giá trị: /

NGƯỜI KHAI: An XÁC NHẬN CỦA CHI ỦY CHI BỘ 1: Phan Văn Hùng ngày 20 tháng 10 năm 2006  
TÔI xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật Ngày: 20 tháng 10 năm 2006 (Ký ghi rõ họ tên)  
ĐẠI TÁ Trần Công An (Kia) XÁC NHẬN CỦA CẤP ỦY: Phan Văn Hùng ngày 20 tháng 10 năm 2006 (Chức vụ, ký, đóng dấu)  
Hai CA BÍ THƯ Phan Văn Hùng

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**  
**BẢNG ỦY PHƯỜNG TRUNG WƯỞNG**  
CHỖ ĐÓNG DẤU

Trích hồ sơ đảng viên của Đại tá Trần Công An được lưu trữ tại Bộ CHQS tỉnh Đồng Nai



**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Mẫu số 02-CH

**BẢN KÊ KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**  
Để nghị khen thưởng quá trình cống hiến trong Quân đội

**I- SƠ LƯỢC LÝ LỊCH CÁ NHÂN**

Họ và tên (CHỮ IN HOA): TRẦN VĂN AN Nam (Nữ):  
 Bí danh: TRẦN CÔNG AN  
 Ngày tháng năm sinh: 20-12-1920  
 Quê quán (theo địa danh mới): Xã Thanh Hải, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương  
 Nơi thường trú: Số 14/1 Phố Nguyễn Đình Chiểu, Quận Bình Thạnh, TP. HCM  
 Tham gia cách mạng: 19-08-1945  
 Ngày vào Đảng: 7-5-1948 Chính thức: 7-12-1948  
 Nhập ngũ: 24-09-1946 Xuất ngũ: \_\_\_\_\_  
 Tái ngũ: \_\_\_\_\_ Nghỉ hưu: 7-1983  
 Cấp bậc, chức vụ, đơn vị hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần): Trung tá

**II- TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

1- Thời gian công tác ở các đơn vị:

Thời gian	Cấp bậc; chức vụ, đơn vị công tác.	Ghi chú
03-1951	Thiếu tá E 100 F 338	21 th
12-1960	Thiếu tá Trưởng Đoàn về Bộ Công tá F 338	3 u
3-1961	Thiếu tá Phó Đoàn về Bộ Công tá F 338	10 u
12-1961	Thiếu tá Trưởng Tiểu Đ. Trung Đ. Bình Hòa	35 u
11-1964	Thiếu tá Trưởng Tiểu Đ. Trung Đ. Bình Hòa	38 u
1-1968	Thiếu tá Trưởng Tiểu Đ. Trung Đ. Bình Hòa	32 u
9-1971	Thiếu tá Trưởng Tiểu Đ. Trung Đ. Bình Hòa	8 u
5-1972	Thiếu tá Trưởng Tiểu Đ. Trung Đ. Bình Hòa	12 u
5-1973	Thiếu tá Phó Trưởng Đoàn về Bộ Công tá F 338	10 u
2-1976	Đại tá Công tác Tây Cúc Chiết (P. 7)	53 u
7-1983	Đại tá Trưởng Đoàn về Bộ Công tá F 338	
Đến	nghỉ hưu	
Tổng Cộng các Chức Vụ Quân đội là:		250 th
Theo Hướng dẫn Công văn số 246/HĐ-TĐĐ 2.9 - 2.0		2.0
Tổng Cộng các Chức Vụ Dân sự là:		33 năm
Cán bộ Huyện ủy theo Công văn số 10/HĐ-HĐ-TĐĐ 2.9 - 2.0		
Cục Tuyên Truyền và Che đậy ở Bộ Công tá F 338		
Số năm Hoạt Động ở Quân & Thành lập Công Tác		

Đã nghỉ hưu, gia đình có 3 con, vợ: Bà Trần Thị Hương, con: Trần Văn An, Trần Văn Bình, Trần Văn Cường.  
 Ngày 22-03-2006  
 Trần Công An (Kia)  
 Hải CA

**30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH**  
Cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); các con; anh chị em ruột

Quan hệ	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Quê quán, nơi ở hiện nay (trong, ngoài nước), nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Cha đẻ	Trần Văn CA	1892	Lâm Xuyên xã Thanh Hải Bình Dương
Mẹ "	Nguyễn Thị Phó	1898	" " " " " "
Cha vợ	Trần Văn Quý	1895	" " " " " "
Mẹ "	Nguyễn Thị Kiều	1899	" " " " " "
Vợ	Nguyễn Thị Niềm	1922	Xã Thanh Hải chiến sĩ qua đời
Con	Trần Văn Cao	1939	PT Tiểu Đ. Trung Đ. Bình Hòa
"	Trần Văn Kiên	1941	Tham gia chiến đấu, ở xã Thanh Hải Bình Hòa
"	Trần Văn Diễm	1943	" " " " " "
"	Trần Văn Kiên	1945	" " " " " "
"	Bà Văn Muôn	1951	" " " " " "
"	Trần Thị Như	1967	" " " " " "

**31) HOÀN CẢNH KINH TẾ CỦA BẢN THÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Tổng thu nhập của hộ gia đình (trong 1 năm): 33.1.6.000 đồng, bình quân 1 người/hộ: 11.200 đồng.  
 Nhà ở: + Được cấp, được thuê, loại nhà: nhà tự xây tổng diện tích sử dụng: 52 m<sup>2</sup>  
 + Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: \_\_\_\_\_ tổng diện tích sử dụng: \_\_\_\_\_ m<sup>2</sup>  
 Đất ở: + Đất được cấp: \_\_\_\_\_ m<sup>2</sup> + Đất tự mua: 1.443 m<sup>2</sup>  
 Hoạt động kinh tế: đào tạo công nhân kỹ thuật, dạy nghề hàng tháng: \_\_\_\_\_ đồng.  
 Diện tích đất kinh doanh trang trại: \_\_\_\_\_ ha. Số lao động thuê mượn: \_\_\_\_\_ người.  
 Những tài sản có giá trị (15 triệu đồng trở lên): Tài sản: \_\_\_\_\_ Giá trị: \_\_\_\_\_ đồng.

NGƯỜI KHAI: Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật.  
 Ngày: 24 tháng 10 năm 2006  
 (Ký ghi rõ họ tên)  
 An  
 Trần Công An (Kia)  
 Hải CA

XÁC NHẬN CỦA CHI ỦY CHI BỘ 1: Đặng Văn Hùng  
 Ngày: 5 tháng 10 năm 2006  
 (Chức vụ, ký ghi rõ họ tên)  
 Hùng Văn Hùng

XÁC NHẬN CỦA CẤP ỦY: \_\_\_\_\_  
 (Chức vụ, ký, đóng dấu)  
 Bí THƯ

Trích hồ sơ khen thưởng công hiến ( phong tặng Danh hiệu Anh hùng LLVT ND) của Đại tá Trần Công An được lưu trữ tại Bộ CHQS tỉnh



Danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân của Đại tá Trần Công An

Ông thề trước Đảng kỳ và chân dung của Bác Hồ kính yêu: " suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc lên trên lợi ích cá nhân. ..". Ông là người khai sinh ra cách đánh Đặc công của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay, bằng việc tìm ra cách đánh hệ thống Tháp canh Đờ La-tua của thực dân Pháp



Năm 26 tuổi, ông gia nhập lực lượng vũ trang cách mạng, tham gia các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ trên chiến trường Đông dương và Nam Bộ. Tên tuổi của ông gắn liền với những chiến công tham gia chiến đấu tại chiến trường miền Nam, tập kết ra miền Bắc xây dựng lực lượng, huấn luyện Quân đội nhân dân Việt Nam và trở lại miền Nam chiến đấu cho đến ngày đất nước thống nhất, bằng những trận đánh, những chiến công như: Cầu Bà Kiên (chống thực dân Pháp), Tổng kho Long Bình, Sân bay Biên Hòa....(chống đế quốc ).

Đặc biệt, trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, ông có vinh dự được 7 lần gặp chủ tịch Hồ Chí Minh; điều này đã được ông kể lại với thế hệ trẻ LLVT tỉnh chúng tôi mỗi lần ông vào thăm đơn vị.

Theo đó, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, căm thù giặc xây dựng hệ thống Tháp canh, tăng cường vũ khí hiện đại, hòng đề bẹp ý chí chiến đấu của bộ đội và du kích địa phương, ngày đêm lùng sục, bắt bớ tra tấn cán bộ, cướp bóc dân thường... mặc dù phải sống chiến đấu với điều kiện hết sức khó khăn gian khổ trong những cánh rừng chiến khu D. Song với lòng yêu quê hương và bằng sự thông minh và sáng tạo Đại tá Trần Công An đã cùng đồng đội nghiên cứu cách đánh Tháp canh của Pháp.

Theo lịch sử LLVT Đồng Nai giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược có hàng trăm trận đánh trên vùng đất Chiến khu Đ, trong đó có một trận đánh đặc biệt, thể hiện tinh thần mưu trí sáng tạo, quyết đánh, quyết thắng của lực lượng ta, đó chính là trận đánh tháp canh cầu Bà Kiên (Tân Uyên Biên Hòa, nay thuộc phường Thanh Phước, Tx.Tân Uyên) ngày 19 tháng 3 năm 1948; thắng lợi của trận đánh gắn liền với tên tuổi của Anh hùng LLVT nhân dân Đại tá Trần Công An.



Cụ thể, đêm 18 rạng 19 tháng 3 năm 1948, Tổ du kích Tân Uyên gồm 04 chiến sĩ và 01 cơ sở mật tổ chức đánh Tháp canh cầu Bà Kiên trên tinh lộ 16. Vũ khí mang theo gồm 01 súng, 10 lựu đạn (một của Mỹ, 09 tự tạo) và 01 thang tre (dùng để hái trầu mưa của dân). Trận đánh diễn ra đúng như phương án tập luyện; ba chiến sĩ xung kích Trần Công An, Hồ Văn Lung, Trần Văn Nguyên leo lên thả lựu đạn qua lỗ châu mai vào cả trong ba tầng tháp. Bên ngoài du kích Nguyễn Văn Ai cầm súng gác ở đầu cầu sẵn sàng bắn chi viện và Trần Văn Hối (cơ sở mật) giữ cửa mở. Kết quả, tường tháp không đổ nhưng cả 11 tên lính bị tiêu diệt; ta thu 08 súng và 20 lựu đạn.



*Tháp canh Dolatua của thực dân Pháp*



*Bia tường niệm trận đánh Tháp canh cầu Bà Kiên*

***Hệ thống Tháp của Pháp có hình vuông, mỗi cạnh từ 4 - 5m, tường dày từ 0,5 - 0,8m, cao từ 8 - 10m, được xây bằng đá hoặc gạch nung; xung quanh Tháp canh được bao bọc bởi lũy đất dày, có nhiều lỗ châu mai, hàng rào kẽm gai và chông mìn dày đặc; mỗi tháp canh được bố trí cách nhau khoảng 1km để có thể báo hiệu và chi viện.***



Sau này, ngày chiến thắng Tháp canh cầu Bà Kiên (19 tháng 3 hàng năm) được lấy làm ngày truyền thống Bộ đội đặc công. Lời huấn thị nhân ngày thành lập Binh chủng Đặc công 19/3/1967 của Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Đặc công tức là công tác đặc biệt, là vinh dự đặc biệt, cần phải có cố gắng đặc biệt”. Bác còn tặng Binh chủng 04 câu thơ đó là: “Đặc biệt tinh nhuệ. Anh dũng tuyệt vời. Mưu trí táo bạo. Đánh hiểm thắng lớn”.

Chiến công nối tiếp chiến công, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trước sự hiếu chiến, xâm lược của Mỹ - Ngụy, cách mạng miền Nam, nhất là đồng bào Nam bộ thành đồng phải chịu nhiều tổn thất nặng nề. Cương vị là Chỉ huy trưởng Biên Hòa U1, Đại tá Trần Công An đã chỉ đạo sáng tạo ra các loại vũ khí, đồng thời trực tiếp chỉ huy nhiều trận đánh, mang lại hiệu suất chiến đấu cao, tiêu biểu là trận đánh vào Tổng kho liên hợp quân sự Long Bình ngày 22/6/1966 và loạt trận trong tháng 10, 11, 12/1966.

Cũng theo sử sách thì Tổng kho Long Bình diện tích khoảng 24 km<sup>2</sup>, nằm cách Sài Gòn 20 km, cách thành phố Biên Hòa 7 km. Là kho bom, đạn lớn của Mỹ ở miền Nam Việt Nam được xây dựng từ giữa năm 1965; lực lượng Mỹ - Ngụy thường xuyên có 2.000 tên. Dịch tổ chức phòng thủ chặt chẽ, bao bọc xung quanh từ 7 đến 12 lớp rào kết hợp với mìn. Các lô cốt tiền duyên cách nhau 30 – 40 mét nằm cách lớp rào cuối cùng từ 40 – 50 mét. Bên trong có nhiều tuyến hào nối các lô cốt, đường đi, lối lại ngang dọc, hai bên đường đều rải hàng rào kềm gai. Có 02 khu kho quan trọng là: Khu kho đôi 50 và đôi 53, với 18 dãy nhà kho với khoảng 200 gian chia làm 3 khu (mỗi khu 6 dãy), mỗi dãy cách nhau 100 mét, các nhà cách nhau 60 mét. Nhà kho xây hình khối chữ nhật ( 30m x 25m x 5,5m), cửa thép có khóa sắt, xung quanh có ụ đất dày 4 – 5 mét.



Ngày 22/6/1966, dưới sự chỉ huy của Trần Công An, 6 chiến sĩ đặc công chia làm 3 tổ: Tổ 1 do Nguyễn Tấn Vàng tổ trưởng, tổ 2 do Nguyễn Văn Thái tổ trưởng, tổ 3 do Bùi Văn Hòa tổ trưởng, vượt rào và chướng ngại vật tiếp cận khu kho đồi 53 đặt mìn có gắn kíp nổ hẹn giờ bằng đồng hồ. Sáng 23/6, khu kho đồi 53 bắt đầu nổ, toàn bộ khu kho trùm trong khói lửa; các phương tiện cứu hỏa của địch đều bất lực; trận đánh gây thiệt hại nặng cho địch, hủy diệt 40.000 quả đạn pháo các loại của Mỹ.

Đây là trận tiến công đầu tiên của đặc công Biên Hòa vào tổng kho Long Bình, mở đầu cho hàng loạt trận đánh sau này. Trận đánh giành thắng lợi lớn và được Bộ chỉ huy Miền tặng thưởng Huân chương quân công giải phóng hạng III và 4 huân chương chiến công giải phóng.



*Tổng kho và căn cứ Long Bình nhìn từ trên cao.*

Tôi ghi lại toàn văn tác phẩm “TIẾNG SẦM LONG BÌNH” của đồng chí Đặng Văn Ngữ, nguyên Giám đốc sở Văn hóa – Thông tin, với bút anh là “Phương Nam” dựa trên lời kể của Dũng sĩ diệt Mỹ cấp ưu tú Nguyễn Tấn Vàng – Người chỉ huy đặc công Biên Hòa đánh Kho Long Bình ngày 28/10/1966), để chứng minh về thành tích, chiến công của Đặc công U 1, Biên Hòa và cá nhân Đại tá Anh hùng LLVT nhân dân Trần Công An ( đăng trên Tập san LLVT Đồng Nai số đặc biệt, chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống LLVT tỉnh 15/5/1946- 15/5/2016)- Tháng 5 /2016.



## “TIẾNG SẦM LONG BÌNH”

*Phương Nam*

*Tháng 2 năm 1966 tôi được điều về Biên Hòa. Là bộ đội Miền Nam tập kết ra Miền Bắc, nay được về chiến đấu góp phần giải phóng quê hương, đó là điều tôi mơ ước. Tôi được phân công phụ trách Chốt 2 bộ đội đặc công Biên Hòa, nơi có Kho hậu cần Long Bình và sân bay Biên Hòa là những mục tiêu quân sự quan trọng của Mỹ ngụy.*

*Vào thời điểm này cục diện chiến tranh trên chiến trường Miền Nam, cả thế và lực đang nghiêng về phía cách mạng, Quân Giải phóng đã mở những trận đánh lớn tiêu diệt từng tiểu đoàn ngụy bắt sống nhiều tù binh, vùng giải phóng được mở rộng. Nguy cơ tan rã và sụp đổ của ngụy quân ngụy quyền Sài Gòn là điều khó tránh.*

*Cấp Ủy và ban chỉ huy chốt 2 tổ chức điều nghiên kho bom Long Bình. Phân đội gồm 7 người do tôi chỉ huy và 6 trinh sát, trong đó có 2 anh em ruột Châu Ngọc Quý và Châu Ngọc Hoàng là người địa phương, rất rành địa bàn.*

*Tôi tổ chức họp đơn vị quán triệt nhiệm vụ trinh sát thực địa tổng kho Long Bình, nắm chắc bố phòng, quy luật hoạt động và nơi chứa bom đạn của địch.*

*Chỉ trong vòng 3 ngày, bằng kỹ thuật đặc công phân đội đã đột nhập sâu vào mục tiêu, nắm được tình hình bố phòng của địch, quan sát được bãi để xe, những công sự dã chiến, khu vực nhà dù lính Mỹ ở. Mừng nhất*



*là đã bí mật đột nhập vào kho bom đạn pháo chất đầy tại 2 cao điểm 50 và 53 của Mỹ. Cảm giác mát lạnh khi bàn tay chạm vào trái bom nằm trong kho là kỷ niệm mà tôi nhớ đời. Trong lòng rạo rức niềm vui, tôi ra lệnh cho phân đội rút ra không để lại dấu vết.*

*Sáng hôm sau tôi báo cáo tình hình với Ban chỉ huy U1 và chỉ huy các đơn vị trực thuộc của tỉnh, đặc biệt là với đồng chí Trần Công An (Hai Cà) Phó bí thư tỉnh Ủy kiêm Tỉnh đội trưởng- Thủ trưởng Binh chủng đặc công. Mọi người vỗ tay nồng nhiệt. Hai Cà tươi cười thân tình ôm chặt tôi “- Rất tốt, quá tốt, kết quả ngoài mong đợi!”.*

*Hôm sau về đến chốt 2 tôi hội ý với cấp Ủy thông tin ngắn gọn kết quả điều nghiên thực địa, đề nghị cấp Ủy cho hợp Chi bộ mở rộng, triển khai nhanh công tác. Trước mắt là khắc phục khó khăn về thiếu thuốc nổ, nghiên cứu chế tạo kịp hạn giờ nổ chậm. Cả chốt phấn khởi bắt tay vào việc khắc phục khó khăn, bộ phận tìm bom đạn lép gom được khoảng 40 kg coi như chưa đủ nhưng vẫn đảm bảo đánh được. Việc nghiên cứu kịp hạn giờ do chính tôi đang tiến hành rất hi vọng sau thử nghiệm sẽ có kết quả.*

*Ngày 15-10 chốt 2 nhận được thư hỏa tốc về tỉnh họp. Trên đường về tỉnh tôi suy nghĩ miên man, thời gian chỉ còn nửa tháng, liệu đánh trong tháng 10 có kịp không? Tôi chợt nhận ra khoảng cách các kho bom gần nhau thì chỉ cần 1 kho nổ các kho kế cận sẽ lan truyền, tôi thấy yên tâm và tự tin hơn.*

*Vừa tới cơ quan tỉnh đội, Hai Cà nắm chặt tay tôi cười mở: “- Thế nào? Còn khó khăn gì không? “*



Thủ trưởng Hai Cà là người đã từng trải, người có công sáng tạo ra cách đánh đặc công từ thời kháng chiến chống Pháp. Ông nghe tôi trình bày về cách dùng đồng hồ kết nối với kíp điện và khối pin dùng kim phút làm điểm chạm mạch điện kích nổ, thỉnh thoảng lại gật gù: “Hay rất hay! Anh cần cho nổ thử công khai trước toàn đơn vị để tăng thêm niềm tin trong cán bộ chiến sĩ”. Nói rồi ông ôm chặt lấy tôi: Thế là tôi tin rồi.

Sau 2 ngày khẩn trương chuẩn bị, tôi mời anh em cùng xem thử nghiệm cho kíp nổ chậm hẹn giờ. Một đồng hồ đeo tay, một cục pin, một kíp điện đã được đặt trong một lạng thuốc nổ, mọi người hồi hộp theo dõi, sau khi kết nối xong, tôi lên giây đồng hồ và báo với mọi người, sau 5 phút bộc phá sẽ phát nổ. Mọi người được lùi xa để tránh sự sát thương. Đúng theo 5 phút hẹn, kim phút đồng hồ đến điểm chạm mạch, một tiếng nổ vang mọi người đều sung sướng reo lên: Thành công rồi! Thành công rồi! Tất cả vây quanh anh chúc mừng việc nghiên cứu tự tạo kíp nổ chậm đã thành công, anh em đề nghị đặt tên cho nó là “Kíp đồng hồ nổ chậm tự tạo” ...

Mọi công tác chuẩn bị cho trận đánh xong. Cuộc chia tay trước lúc lên đường thật là cảm động khó tả. Khẩu hiệu của mũi tiến công là: “Ra đi là chiến thắng, đánh phải dứt điểm, đánh không được thì không trở về.” Đó cũng là lời hứa quyết tâm của toàn mũi chiến đấu, cả đơn vị vây quanh chúng tôi trước lúc lên đường. Đồng chí chốt phó ôm chặt tôi, nói khẽ bên tai: “Phải về nghe anh Ba, phải về nghe anh Ba...”. Tôi nắm chặt tay cấp phó của mình: “Nhất định sẽ về, tất cả sẽ về



trong chiến thắng.” Xúc động quá, tôi chột liên tưởng tới hai lần chia tay, một lần khi người thân lên đường tập kết ra Bắc, một lần chia tay miền Bắc trở về miền Nam, có biết bao kỷ niệm trước lúc lên đường...

Lúc này là 3 giờ chiều, tôi kiểm tra lại toàn bộ công tác chuẩn bị, kể cả lương thực thực phẩm ăn trong 3 ngày, dự phòng trong trường hợp bất trắc. Công tác chuẩn bị đã hoàn tất, tôi nhắc cả đội phải thật cảnh giác, tránh né mọi đụng độ với địch trên đường vào, mục tiêu chính của chúng ta trong trận này là, tiêu hủy các kho bom đạn của Mỹ tại cao điểm 50, 53 các đồng chí rõ chưa? Tất cả đồng thanh chắc gọn: Rõ! Lệnh xuất phát lên đường.

Đường đi nước bước đã quen thuộc, không đi theo đường mòn nào, chiến sĩ trinh sát Bùi Văn Hòa dẫn đường cắt rừng đi theo hướng đã xác định trên bản đồ la bàn tiến thẳng về mục tiêu. Chỉ mất 2 tiếng đồng hồ vừa đi vừa bám địch đảm bảo bí mật bất ngờ, là yếu tố quan trọng bậc nhất của binh chủng đặc công.

Tổng kho Long Bình đã hiện ra trước mắt, tôi phát tay theo tín hiệu, cả 5 đội viên tản ra tìm nơi ẩn nấp chăm chú quan sát và chờ đợi.

Mặt trời đã ngả dần về phía tây nhưng chưa lặn, đèn cao áp bảo vệ vòng ngoài đã bật sáng, chúng tôi bình tâm chờ đợi cho xe chở lính gác đổi ca và đón số lính gác vào trại trở về. Tôi phát tay ra hiệu đột nhập vào mục tiêu cũng là lúc mặt trời vừa lặn. Bằng kỹ thuật đặc công, các đội viên chui qua hàng rào bùng nhùng, qua con lộ vành đai bề rộng chừng 8 mét, mặc dù dưới hàng rào kìm gai địch có rải mìn kíp và đặt mìn



M16E3, các chốt gác trên đường vành đai cứ 50 mét có 1 tên lính gác, có 1 bóng đèn hồng ngoại màu xanh lơ, ban đêm điện sáng như ban ngày, địch có ngờ đâu chúng tôi đã vượt qua và đột nhập vào các kho đạn nằm sâu trong căn cứ của chúng.

Lúc này là đêm thứ 7, chừng 1 đại đội Mỹ chốt bảo vệ kho thuốc nổ và nhà máy đèn đang nô đùa với các cô gái làng chơi. Mọi việc diễn ra theo đúng dự kiến, cặp theo lộ 15 đến Suối Chùa, đội hình tạt sang bên phải là sườn đồi của cao điểm 50, cách chúng tôi không xa lắm, bọn công binh bóc xếp hàng vào kho đang la nhau inh ỏi. Tôi ra hiệu đột nhập vào kho, Nguyễn Văn Thái, Phạm Hữu Hóa, Nguyễn Văn Rô, Trịnh Văn Thoàng nhanh chóng chốt 4 góc kho cảnh giới, Bùi Văn Hòa bảo vệ cảnh giới, tôi chỉnh cả 4 đồng hồ cho nổ cùng lúc vào 20 giờ, các khối thuốc đã được đặt vào trong kho chỉ còn việc chập 2 đầu dây nói nữa là xong. Không hiểu tại sao lúc đó tôi lại dừng lại chưa nói điện, nghĩ đến đồng đội tôi nói nhỏ với Hòa: “Mày và tụi nó rút nhanh ra đi để tao nói điện, lỡ có nổ thì còn đứa nào đỡ đứa đó, để còn trở về đơn vị.” Lúc này 4 ngón tay tôi vẫn cầm 2 đầu mũi dây, chờ cho đồng đội rút ra xa tôi mới nói điện. Hòa nhận lệnh ra phổ biến cho đồng đội và hối thúc tất cả rút nhanh ra vòng ngoài, Thoàng hỏi lại anh Ba đâu? Anh Ba biểu bọn mình rút nhanh ra xa để anh còn câu điện.

Năm cái đầu chum lại đồng tình không chịu rút, Thoàng nói nhỏ: “Kho lỡ nổ tất cả cùng chịu, thà chết hết còn hơn.”



Sau khi lần lượt nói xong 3 kíp đến kíp còn lại tôi bỗng nghe tiếng động, phát hiện có người quay lại. Nhận ra Thoàng, tôi tức quá văng tục: “Đ...má tao bảo rút nhanh ra sao không ra còn vô đây làm gì.” Tám Thoàng nghẹn ngào phân trần: “Không bỏ anh được đâu, anh cứ bình tĩnh làm nốt đi.” Tôi vào kho cuối cùng nghiêng mình 4 ngón tay cầm 2 đầu dây nối lại một cách nhẹ nhàng, như có sức mạnh của cả tập thể chia sẻ cùng tôi, nghĩ thương anh em quá. Thoàng ôm chặt tôi nói khẽ: “Sống rồi anh Ba ơi! Quá đã rồi anh Ba ơi!”. Tôi dùng đèn pin soi trên mặt đồng hồ, chiếc kim giây vẫn từ từ quay từng vòng. Xong! Cả sáu chúng tôi rút nhanh, chui qua hàng rào kẽm gai bùng bùng thoát ra rừng. Mười phút trôi qua ai nấy thấm mệt. Từ phía trong kho có lẽ 1 chốt gác nào đó nghi ngờ liền nổ súng báo động, đạn từ các cao điểm nổ râm rân, chúng tôi đoán chỉ là bắn hoảng thôi, hoặc một con thú nào đó đụng hàng rào bảo vệ chứ chưa chắc có sự cố nào. Ra tới trảng trống ngoài rừng, ước khoảng cách kho Long Bình theo đường chim bay chừng 1 cây số, không còn lo mảnh đạn văng tới nữa, tôi cho anh em nghỉ, chờ xem kho đạn nổ. 5 phút, 7 phút trôi qua vẫn lặng thinh, Hòa nói không lẽ kíp hẹn giờ bị hư, tôi khẳng định không thể hư được, mình đánh tới 4 kíp không lẽ hư hết, tôi bấm đèn pin xem đồng hồ, còn 1 phút nữa. Bỗng một tiếng nổ vang trời làm rung chuyển tận khu vực chúng tôi ngồi đợi, tiếp theo là những tiếng nổ liên hồi của các kho, mảnh bom pháo bay lên đỏ lù trong đêm.

Tất cả reo lên chiến thắng rồi. Chưa bao giờ chúng tôi có được một niềm vui to lớn như thế. Pháo sáng,



*máy bay, pháo bắn chặn từ các trận địa của địch vào rừng, tiếng nổ phản ứng dây chuyền trong đêm lửa khói ngày càng bốc cao in rõ trên nền trời. Chúng tôi quên hết mệt nhọc ung dung trở về căn cứ trong lòng đầy phấn khích .*

*Không khí tại căn cứ chót 2 sáng ngày 29 rất vui. Nhìn thấy chúng tôi, mọi người reo vang “ Về rồi! Về rồi! Tất cả chạy ùa ra đón. Cả 6 chúng tôi trở về đầy đủ, niềm vui được nhân lên gấp bội. Một chiến công thật tuyệt vời, trận đánh phủ đầu vào quân đội viễn chinh Mỹ là lời cảnh báo các thế lực xâm lược: Dù có giàu đô la đến đâu, vũ khí tối tân mức nào, kẻ xâm lược Việt Nam cũng không tránh khỏi thất bại.*



**Căn cứ tổng kho Long Bình bị ta tiến công**

## **2. Hành động của Anh hùng LLVT nhân dân mà tôi khâm phục và noi theo:**

***Trước hết, về phẩm chất anh hùng và hành động anh hùng của Đại tá Trần Công An. Sở dĩ ông được nhà nước phong tặng danh hiệu anh hùng LLVT nhân dân bởi ông có đủ cả 02 yếu tố là phẩm chất anh hùng và hành động anh hùng***

### **- PHẨM CHẤT ANH HÙNG:**

Ông sinh ra và lớn lên khi đất nước đang chìm đắm dưới gót dày xâm lược của chủ nghĩa thực dân, đế quốc; chiến tranh vô cùng khốc liệt, hàng ngày ông chứng kiến cảnh chết chóc, đau thương; chính quyền cách mạng và lực lượng vũ trang cách mạng phải hoạt động bí mật trong những khu rừng như Chiến khu D...

Song thâm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh và truyền thống của quê hương Thanh Hội, Tân Uyên... Ông đã tình nguyện tham gia cách mạng và vận động gia đình, người thân cùng tham gia cách mạng; mặc dù phải học tập, công tác, chiến đấu trong điều kiện hết sức khó khăn, gian khổ cái đói, cái rét... Song bước chân vạn dặm của ông đã đi từ khắp các cánh rừng miền Đông nam bộ; đến những đô thị miền Nam và tập kết ra miền Bắc. Nhất là trong thời kỳ chống đế quốc Mỹ, sự tàn sát của Mỹ, Ngụy đối với Bộ đội và nhân dân Nam bộ; đặc biệt là trong gia đình ông có 01 người con là Liệt sỹ, 01 người là thương binh binh nặng.

Song Đại tá Trần Công An, không nao núng tinh thần, trái lại ông luôn tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của chủ tịch Hồ Chí Minh, của dân tộc và Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng như lời thề của ông năm xưa khi được vinh dự kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam " suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc lên trên lợi ích cá nhân...". Ông thương xót trước sự hy sinh, mất mát của chí đồng chí, đồng đội và chính người con của mình; nêu cao lòng căm thù giặc sâu sắc; tích cực học tập, công tác, chiến đấu lập nhiều thành tích, chiến công



## **- HÀNH ĐỘNG ANH HÙNG**

Trong giai đoạn đầu chống thực dân Pháp ở Nam bộ, vũ khí của Quân đội ta còn thô sơ; trong khi đó, thực dân Pháp xây dựng hệ thống đồn bốt, nhất là hệ thống Tháp canh Đ-La-tua, nhằm đề bẹp phong trào đấu tranh của nhân dân và Quân đội ta. Trước tình hình đó, thực hiện lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của chủ tịch Hồ Chí Minh “....Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước...” và đường kháng chiến của Tỉnh ủy Biên Hòa

Đại tá Trần Công An đã cùng đồng đội vừa chiến đấu, vừa nghiên cứu phát minh ra các loại vũ khí để đánh địch; đồng thời tìm ra cách đánh thích hợp trong từng chiến dịch, từng trận đánh. Tiêu biểu là ông đã tìm ra cách đánh Tháp canh bằng lối đánh đặc công áp sát mục tiêu, cụ thể là: Hệ thống tháp canh của thực dân Pháp, tường dày, ta chưa có vũ khí phá tường tháp từ xa; tuy nhiên nhiệm vụ của Bộ đội và du kích ta phải đánh được Tháp canh.

Khi nhận lệnh của Ban chỉ huy huyện đội Tân Uyên; đồng chí Trần Văn Kìa (tức Trần Công An) tổ chức huấn luyện bộ đội bằng cách cho dựng Tháp canh giả (vì cho rằng địch phòng thủ kỹ lưỡng, muốn đánh tháp canh phải làm sao bí mật vào sát tường và leo lên ném lựu đạn vào tháp canh). Việc tổ chức luyện tập rất công phu đó đã mang lại hiệu quả rất to lớn, cụ thể là trận đánh Tháp canh Cầu bà Kiên.

Theo lịch sử LLVT Đồng Nai thì, đêm 18 rạng sáng 19 tháng 3 năm 1948, đồng chí Trần Công An chỉ huy một tổ gồm hai du kích huyện Tân Uyên là Trần Văn Nguyên và Hồ Văn Lung. Tổ đã tiên nhập vào trận địa, tổ chức hai người cảnh giới là du kích Nguyễn Văn Ai và cơ sở mật Trần Văn Hối. Nhờ nguy trang tốt và giữ được yếu tố bất ngờ nên cả ba đều mang thang vừa bò vào đến tận nơi. Theo sự phân công, Nguyễn nhanh chóng leo thang lên tầng tháp trên cùng, đồng

chí Lung leo lên tầng giữa và Trần Công An ở tầng dưới vừa đánh vừa chỉ huy. Mỗi người thông nhất ném vào lỗ châu mai ba quả lựu đạn, ném xong đồng chí Trần Công An nghi chúng còn sống, leo tiếp lên tầng trên bồi thêm một quả nữa, lựu đạn nổ đồng chí bị ngã lăn xuống và bị thương, thấy vậy đồng chí Nguyễn và đồng chí Lung vừa gom súng địch vừa khiêng Trần Công An về nơi băng bó và thu dọn chiến trường. Trận đánh tiêu diệt 11 tên, thu 8 súng và 20 lựu đạn. Chiến thắng Tháp canh cầu Bà Kiên, tổ du kích và cá nhân đồng chí Trần Công An được Bộ Tư lệnh khu 7 biểu dương, Tỉnh đội Biên Hòa và Huyện đội Tân Uyên tặng bằng, giấy khen. Đặc biệt, từ thắng lợi này, đã mở ra lối đánh đặc công của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng.

***- Ngoài phẩm chất và hành động anh hùng, ở Đại tá Trần Công An, còn thể hiện một đức tính mà tôi và bao thế hệ cán bộ, chiến sỹ Quân đội ta vô cùng khâm phục đó là: Ông là người chỉ huy tài ba và mẫu mực.***

Theo đó, trong lịch sử LLVT Đồng Nai và LLVT Quân khu 7; Đại tá Trần Công An được biết đến là người chỉ huy tài ba, năng động, sáng tạo. Điều này được thể hiện trong nhiệm vụ huấn luyện cán bộ, chiến sỹ thuộc quyền. Từ việc ông nghiên cứu kỹ lưỡng chiến thuật của thực dân Pháp, nhất là nghệ thuật dùng Tháp canh của chúng; cũng chính ông đã tìm ra cách đánh và trực tiếp chỉ huy tổ chiến đấu bí mật, bất ngờ đột nhập vào và đánh thắng mục tiêu bảo toàn lực lượng của ta.

Hay trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, trên cương vị là tỉnh đội trưởng Biên Hòa U1, ông đã cùng với các đồng chí trong tỉnh đội nắm vững đường lối kháng chiến của Đảng, của Trung ương cục, Quân ủy miền và của Tỉnh ủy Biên Hòa. Tổ chức huấn luyện cán bộ, chiến sỹ, vừa sản xuất vũ khí, vừa thu vũ khí của địch; đồng thời chỉ huy nhiều trận đánh giành thắng lợi lớn như: Trận đánh vào Tổng kho liên hợp quân sự của Mỹ, ngụ ở Long Bình; trận đánh vào Sân bay Biên Hòa và còn nhiều trận, nhiều chiến dịch khác...



**- Thêm một đức tính của Đại tá Trần Công An, mà các thế hệ cán bộ, chiến sỹ Quân đội ta và nhân dân phải học tập đó là tình đồng chí, đồng đội và gia đình người thân:**

**Đối với đồng chí, đồng đội:** Đại tá Trần Công An thấm nhuần lời thề Danh dự (lời thề thứ 7) của Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân ( tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay là “ Hết sức ái hộ các bạn chiến đấu trong đội cũng như ái hộ bản thân, hết lòng giúp nhau trong lúc thường cũng như lúc ra trận”.

Dù trong học tập, công tác, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, hay trong từng trận chiến đấu...ông luôn thể hiện là người chỉ huy, người anh, người đồng chí, đồng đội mẫu mực, không phân biệt thủ trưởng hay cấp dưới; hết lòng chăm lo cho anh em trong đơn vị. Một điều thật đặc biệt, ông đã từng sống, chiến đấu đồng cam, cộng khổ với nhiều đồng chí cán bộ lãnh đạo Trung ương cục miền Nam như: Đại tướng Lê Đức Anh, nguyên Tư lệnh Quân khu 7, nguyên chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, cố Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt, nguyên Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải...Và cũng chính những tài ba, đức độ và chan chứa tình đồng chí, đồng đội của ông trong suốt quá trình hoạt động cách mạng nên cả đến khi về hưu, trở với cuộc sống đời thường, ông luôn được lớp trẻ chúng tôi đến thăm vào các dịp Lễ, tết, ngày truyền thống của LLVT tỉnh và đặc biệt là Đại tá Trần Công An còn được các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm.





**Đối với gia đình:** Ông là người chồng, người cha mẫu mực. Tôi may mắn được Chị Tư Dính, người con gái của ông kể, Ba tôi không chỉ là người chỉ huy giỏi, mà còn là một người chồng, người cha mẫu mực đối má tôi và các con, ông luôn chăm lo dạy dỗ các con tích cực tham gia chiến đấu chống kẻ thù xâm lược. Đặc biệt, trước sự đau thương mất mát của chính người con trai hy sinh khi chiến đấu và người con “trưởng” trong gia đình bị thương nặng. Song ông bình tĩnh động viên con, trấn an mất mát, đau thương của gia đình, tiếp tục động viên mọi người trong gia đình chiến đấu giải phóng quê hương như lời thề của ông ngày được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam " suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc lên trên lợi ích cá nhân. ..."

Học tập gương Đại tá Trần Công An, Anh hùng LLVT nhân dân, các thế hệ cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh hôm nay tự hào có được người chỉ huy mẫu mực, người đồng chí, đồng đội giàu lòng yêu quê hương đất nước, tài năng vẹn toàn; một nhân vật lịch sử của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng và của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Đồng Nai anh hùng

Phát huy những thành tích chiến công của các thế hệ đi trước, nhất là gương Đại tá Trần Công An, cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh nguyện một lòng trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn; quyết tâm xây dựng thành công CNXH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN

Cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh tích cực học tập, công tác, huấn luyện, tuần tra, canh gác, luyện tập, diễn tập; góp phần phát huy và phát triển nền nghệ thuật quân sự Việt Nam, nhất là vận dụng và phát huy nghệ thuật đánh Đặc công của cố Anh hùng LLVT nhân dân Trần Công An vào nhiệm vụ huấn luyện; nâng cao sức mạnh tổng hợp, trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. Quyết tâm cùng với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, bảo vệ



vững chắc độc lập, chủ quyền thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ biển đảo Việt Nam của chúng ta

Trên lĩnh vực văn hóa, lịch sử truyền thống chúng tôi tích cực bảo tồn và phát huy, phát triển các giá trị lịch sử và văn hóa dân tộc và địa phương. Trọng tâm là phát huy các giá trị văn hóa và nhân văn quân sự; nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa quân sự; tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, các trò chơi quân sự và các hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng; các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử truyền thống của Đảng, dân tộc, chủ quyền biển, đảo, lịch sử các ban, ngành, đoàn thể, địa phương...

Trước mắt, trong năm 2016, LLVT Đồng Nai tích cực hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu các giá trị văn hoá - lịch sử Đồng Nai hàng năm do Sở Khoa học công nghệ phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã Long Khánh và Tp Biên Hòa tổ chức; cuộc thi tìm hiểu về Luật Thi đua khen thưởng, do Ban Thi đua khen thưởng, Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức; cuộc thi tìm hiểu về 70 năm ngày Thương binh- Liệt sỹ (27/7/1947- 27/7/2017), do Báo Quân đội nhân dân tổ chức. Làm cho các cuộc thi có sức lan tỏa và thấm sâu vào từng tập thể, từng cá nhân trong LLVT tỉnh và trong toàn xã hội. Đây là cơ sở để giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tỉnh Đồng Nai, truyền thống và đạo lý uống nước, nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây của dân tộc Việt Nam. Đồng thời nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng đấu tranh và làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa, trên các trang mạng xã hội của các thế lực thù địch. Quyết tâm xây dựng tỉnh nhà giàu về kinh tế, đẹp về văn hóa, vững vàng về quốc phòng, an ninh.

Cá nhân tôi hiện là cán bộ đang học tập, công tác trong LLVT tỉnh Đồng Nai, tôi tự hào về lịch sử, truyền thống và “Hào khí Đồng Nai” hơn 310 năm hình thành và phát triển; tự hào về lịch sử, truyền thống “ Trung hiếu sát son, dũng cảm

kiên cường, chủ động sáng tạo, đoàn kết quyết thắng” của LLVT Đồng Nai qua 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành; tự hào về người thủ trưởng ( Hai Cà) của mình.

Tôi nghiêm túc chấp hành và thực hiện mọi quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng bộ, chính quyền, LLVT tỉnh nhà. Không ngừng học tập, cống hiến cho nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh nhà.

Hơn lúc nào hết, hiện nay trên cương vị, chức trách là tham mưu cho Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác tư tưởng, văn hóa, truyền thống trong LLVT tỉnh. Đây là điều kiện để cá nhân tôi góp phần bảo vệ, phát triển các giá trị văn hóa, lịch sử của tỉnh nhà. Tôi tập trung nghiên cứu nắm vững lịch sử dân tộc, lịch sử, truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam, lịch sử Đảng bộ và LLVT địa phương; quán triệt đầy đủ nội dung nghị quyết số 33-NQ/TW về “xây dựng và văn hóa và con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; đồng thời nắm nhiệm vụ chính trị của LLVT tỉnh, nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân.

Trên cơ sở đó tham mưu cho Bộ CHQS tỉnh các biện pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần trong LLVT tỉnh; xây dựng mỗi cơ quan, đơn vị là một điểm sáng văn hóa, mỗi cán bộ, chiến sỹ là một chiến sỹ văn hóa; góp phần phát huy, xây dựng, phát triển văn hóa tỉnh Đồng Nai. Nêu cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh với tư tưởng lạc hậu, văn hóa phẩm xấu độc thâm lậu vào đơn vị; góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc...



**MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CUỘC ĐỜI HOẠT ĐỘNG  
CÁCH MẠNG CỦA ĐẠI TÁ TRẦN CÔNG AN**



*Đại tướng Võ Nguyên Giáp thăm Đại tá Trần Công An*



*Nguyên Tổng bí thư Đỗ Mười thăm Đại tá Trần Công An*



*Nguyên Tổng bí thư Nông Đức Mạnh  
thăm Đại tá Trần Công An*





*Các danh hiệu nhà nước khen thưởng Đại tá Trần Công An*







# Vinh biệt

## "Ông Tổ đặc công"

Vào một ngày đầu tháng 8 năm 2008 vừa qua, tôi tới thăm đại tá Trần Văn Kiệt (Hai Cà) anh hùng LLVTND, toạ lạc KP 6, P. Trung Đông, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Đạo này nước da của ông chuyển mấp, đó là dấu hiệu sức khỏe đã xuống cấp, bởi trong người mang trọng bệnh. Tuy vậy, ôn lại những kỷ niệm thời trận mạc. Đặc biệt là những lần được gặp Bác Hồ ở chiến khu Việt Bắc, mắt ông như sáng lên, người khỏe ra và nụ cười chom nở trên môi. Tôi có cảm tưởng ông như bình sinh trở lại và khoan thai nhớ về niềm hạnh phúc đó của mình. Và dưới đây là những dòng hồi ức của ông.

Tôi sinh vào ngày 20 tháng 12 năm 1920, tuổi Canh Thân tại củ lao Thanh Hội, huyện Tân Uyên, tỉnh Biên Hòa. Khí hậu nơi đây thật mát mẻ, trong lành vì được bao bọc bởi con sông Đồng Nai hiền hòa, xanh màu ngọc bích. Con trẻ ở đây đùa nào cũng da dẻ mịn màng, lớn nhanh như thổi. Và khi tới tuổi trưởng thành thì phổi tình yêu quê hương, đất nước bắt đầu được dưỡng nuôi từ chiếc nôi nhỏ bé xanh tươi này. Tôi cũng được thừa hưởng cái hạnh phúc bình dị ấy của thiên nhiên và tổ tiên ban tặng. Vốn là một nông dân còn rất trẻ, kế nghiệp ông bà, cha mẹ mình. Trời phú cho tôi cái sức khỏe, thân thể tráng kiện thứ sinh thời ấy không biết no, làm chẳng thấy mệt. Cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, rồi Quốc khánh 2/9 như làn gió mới thổi vào hồn tôi, một thanh niên chỉ biết cày cuốc ruộng đồng. Nhưng đất nước hưởng hạnh phúc ngày Độc lập chưa tới một tháng thì thù trong, giặc ngoài lại xập xệ nhằm tước đoạt quyền sống và quyền hạnh phúc của một dân tộc sau tám mươi năm bị thực dân, phong kiến đô hộ.

Trước họa xâm lăng, Vâng lời kêu gọi của vị Cha già dân tộc, tôi thấy máu trong tim mình như sôi lên, thôi thúc tòng quân để góp phần diệt giặc, cứu



Đại tá Trần Văn Kiệt (Hai Cà)

sơn hà trong cơn nguy biến. Nhưng trong đầu còn vương vấn một điều: Mẹ già, vợ đại, con thơ biết làm sao đây?

Suy nghĩ là vậy, mà chỉ như làn gió thoảng qua để rồi sau đó ít lâu, tôi đã làm cái việc mà tưởng chừng không thể. Đó là vào dịp sắp tới lễ Nôen của năm Bính Tuất 1946, tôi tự lập mưu bắt sống tên lính Pháp, dùng dây thừng trói gò cánh khuỷu giải giao cho Huyện đội du kích Tân Uyên và đoạt luôn khẩu súng của nó trước sự ngỡ ngàng, thán phục của dân chúng. Họ còn rủ nhau chạy ra xem mặt mũi thằng Tây mũi lõ nó ra làm sao mà độc ác vậy?... trên đường dẫn độ.

Tiếp đó tôi đã tìm lời khuyên giải thuyết phục bà mẹ kính mến và người vợ hiền thực để tự tay phóng hỏa đốt ngôi nhà gỗ khá bề thế của mình hưởng ứng phong trào tiêu thổ kháng chiến, rồi lên đường đi cứu nước.

Cây thế quân hùng, tướng mạnh, vũ khí hiện đại và thời kểu căng ngạo mạn. Từ những năm 1947 - 1948, thực dân Pháp dùng chiến thuật Đờ la tua để mở rộng địa bàn chiếm đóng. Chúng đi tới đâu là hệ thống lò cốt mọc lên như

Bút ký: NGUYỄN QUỐC HOÀN

nấm độc, gây cho phong trào cách mạng không ít khó khăn.

Song, với vũ khí thô sơ để phá tan được mưu mô của chúng quả là không mấy dễ dàng. Nhưng lẽ nào để vớ kẻ thù từ phương trời xa la tới làm mưa làm gió quê hương, dày xéo mồ mả tổ tiên ông bà mình?... Từ suy nghĩ ấy mà trong tôi nung nấu một quyết tâm, phải tìm cho được lối đánh độc đáo để chặn bàn tay vấy máu của chúng. Nhân trong trách này trước Ban chỉ huy Huyện đội du kích Tân Uyên mà trong lòng suy nghĩ của tôi như muốn lớp sóng xô: Minh hy sinh đã đành, còn tính mạng anh em khác thì sao? Thế rồi từ cái khó ló cái khôn, khéo léo và táo bạo. Sau nhiều đêm miệt mài nghiên cứu, luyện tập. Cuối cùng chỉ một tổ 3 người do mình trực tiếp chỉ huy, đã tiêu diệt bót cầu Bà Kiền của giặc tại chính quê hương xứ sở. Mười một tên địch bỏ mạng, chúng tôi thu vũ khí và tổ chức lui quân trong niềm vui chiến thắng. Nào có ngờ, trận đánh đêm 19 tháng 3 năm 1948 ấy đã mở ra lối đánh tiêu biểu, đạt hiệu suất cao, nhân rộng điển hình, quét sạch hàng loạt đồn bót địch. Kết cục, chiến thuật Đờ la tua được đưa ra thì thổ dã bị quân và dân ta từ Nam chí Bắc chôn vùi thảm hại. Và lối đánh ấy không chỉ phổ biến khắp toàn quân trong thời kỳ chống Pháp mà suốt 21 năm chống Mỹ cứu nước cũng đã được phát huy cao độ nâng lên thành nghệ thuật tác chiến trong cả ba thứ quân: Bộ đội chủ lực, Bộ đội địa phương và dân quân du kích, buộc kẻ thù dù trăm mưu, nghìn kế cũng bị thất bại, kể cả những mục tiêu trọng yếu nhất của chúng cũng bị ta tiến công.

Vị lão tướng kể say sưa nhưng tôi thì ảm ngại vì sức khỏe của ông. Như đọc được điều ấy, ông cười mà rằng: "Hồng sao, hồng sao đâu, lần này mình kể, nhớ ghi lại cho đầy đủ hen. Mai một qua mang theo về bên ấy thì khó mà lấy lại được, uống lắm đó. Nói rồi, ánh mắt ông như đờm về khách lễ.

Nào! Ta tiếp tục chứ? Đạ, thưa được a - tôi trả lời.

**Đồng chí, đồng đội thể hiện lòng thương tiếc đối với  
Đại tá Trần Công An, Anh hùng LLVT nhân dân**



**CÂU HỎI 2: Cảm xúc của tôi về đồng chí NGUYỄN VĂN A, Đại biểu Quốc hội các khóa VIII, thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai.**

Trong số 18 Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai đã qua đời của tỉnh Đồng Nai, cá nhân tôi rất kính trọng với đồng chí NGUYỄN VĂN A, Đại biểu Quốc hội khóa VIII.



Qua lịch sử Đảng bộ tỉnh, tư liệu về Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai qua các thời kỳ và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai; Tôi hiểu phần nào về đồng chí Nguyễn Văn A, song để thực hiện bài thi của mình tôi tìm gặp chị Nguyễn Thị

Bạch Mai, Giám đốc Cảng Đồng Nai, con gái của ông, để tìm hiểu và nắm thêm tư liệu



Tôi được biết đồng chí Nguyễn Văn A sinh năm 1930, quê quán huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh. nguyên là Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa; nguyên Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đồng Nai; nguyên đại biểu và là Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội các khóa VIII; ông tham gia cách mạng từ rất sớm.

Trước hết, cảm xúc của tôi, ông xuất thân trong gia đình cách mạng, lớn lên trong bối cảnh đất nước có chiến tranh. Vì vậy ông là người cán bộ giàu lòng yêu quê hương, đất nước và tham gia cách mạng từ rất sớm. Mới 16 tuổi đã làm giáo viên bình dân học vụ, rồi chủ tịch UBHC ấp và bị địch bắt, giam cầm. Song với tấm lòng kiên trung với Đảng, sau khi được thả về, ông tiếp tục hoạt động cách mạng và lần lượt giữ các trọng trách quan trọng của Đảng, chính quyền các cấp

Ông là người luôn nắm vững nhiệm vụ của Quốc hội và nhiệm vụ của người Đại biểu Quốc hội. Đồng thời tích cực lắng nghe ý kiến của cử tri, nhất là những vấn đề mà dư luận xã hội và cử tri quan tâm... Từ đó cùng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh phản ánh với Đảng, Nhà nước, Quốc hội về những vấn đề có lợi cho đất nước, địa phương và cho cử tri tỉnh nhà (Điều này được tôi được biết thêm qua lời kể của chị Nguyễn Thị Bạch Mai, người con gái của ông)



***Đồng chí Nguyễn Văn A phát biểu tại Quốc hội khóa VIII***



Ông còn là vị đại biểu Quốc hội có kiến thức và hiểu biết sâu rộng, am tường nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội và người giàu kinh nghiệm hoạt động thực tiễn. Điều này được chứng minh ông đã trải qua nhiều chức vụ trong hệ thống chính trị.

Bản kê khai lý lịch cá nhân dưới đây của đồng chí Nguyễn Văn A, cho thấy trong cuộc đời hoạt động cách mạng, ông đã trải qua nhiều chức vụ từ người giáo viên bình dân học vụ, trưởng thành lên cán bộ xã, huyện, tỉnh; được học tập trong và ngoài nước; được sống và làm việc ở cả miền Nam và miền Bắc. Chính từ việc kinh qua nhiều chức vụ, nên đã tạo cho ông có kiến thức thực tiễn rất phong phú trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của người Đại biểu Quốc hội.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		
Từ tháng năm đến tháng năm	CHỨC VỤ VÀ ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	Học trường
Đầu năm 1946 đến 4/1950	Giáo viên bình dân học vụ, rồi là giáo viên dạy chữ ở trường tiểu học, rồi là giáo viên dạy chữ ở trường tiểu học, rồi là giáo viên dạy chữ ở trường tiểu học.	
24/4/1950 - 5/1953	Cán bộ phụ trách công tác văn phòng ở Ban chấp hành huyện ủy, rồi là cán bộ phụ trách công tác văn phòng ở Ban chấp hành huyện ủy.	
7/1953 - 7/1954	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	
7/1954 - 12/1957	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	
12/1957 - 10/1958	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	
10/1958 - 7/1962	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	
7/1962 - 8/1967	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	
8/1967 - 7/1973	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	
12/73 - 11/1975	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	
11/1975 - 9/1975	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	
10/1975 - nay	Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.	

10/78 - 10/1979 - cán bộ phụ trách công tác văn phòng huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.  
 10/1980 - 9/1982 - Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.  
 01/10/1982 - 15/2/1986 - Phó trưởng Ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.  
 15/04/1986 - đến nay (1988) - Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.  
 - Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Bình Định lần thứ IV (tháng 10/1986) giữ nhiệm vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Ban chấp hành huyện ủy.  
 - Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Bình Định lần thứ V (tháng 10/1988) giữ nhiệm vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Ban chấp hành huyện ủy.  
 - Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Bình Định lần thứ VI (tháng 10/1990) giữ nhiệm vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Ban chấp hành huyện ủy.  
 - Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Bình Định lần thứ VII (tháng 10/1992) giữ nhiệm vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Ban chấp hành huyện ủy.  
 - Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Bình Định lần thứ VIII (tháng 10/1994) giữ nhiệm vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Ban chấp hành huyện ủy.  
 15/6/1986 - 16/2/1989 - Phó trưởng Ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.  
 - Trưởng Ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.  
 - Ủy viên Ủy ban Thường vụ Ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.  
 - Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Bình Định lần thứ IX (tháng 10/1996) giữ nhiệm vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Ban chấp hành huyện ủy.  
 11/21/1989 - 12/1/1989 - Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.  
 12/1/1989 đến nay (11/1991) Trưởng ban chấp hành huyện ủy Ban chấp hành huyện ủy.

**Trích bản khai lý lịch của đồng chí Nguyễn Văn A (do gia đình cung cấp)**





### **Đồng chí NGUYỄN VĂN A thời kỳ học tại Liên Xô (cũ)**

Tìm hiểu về đồng chí Nguyễn Văn A, làm tôi thấy tự hào về ông, một người cán bộ trưởng thành trong chiến tranh cách mạng. Trong suốt quá trình công tác ông luôn tận tâm với nhiệm vụ, tận tụy với công việc được giao; ở cương vị công tác nào ông cũng phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; nhất là trong nhiệm kỳ Quốc hội ( khóa VIII), với cương vị là người đại biểu của nhân dân, thay mặt cử tri và nhân dân tỉnh nhà, ông luôn trăn trở và có nhiều ý kiến, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ để giải quyết những vấn đề thuộc quyền lợi của nhân dân

Học tập gương đồng chí Nguyễn Văn A, thế hệ chúng tôi hôm nay, được học tập, công tác trong môi trường thuận lợi, đất nước đã hòa bình, thống nhất; sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã, đang và sẽ đạt được



những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử; tạo thế và lực mới để xây dựng thành công CNXH ở Việt Nam...

Đặc biệt, từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, tình hình diễn biến phức tạp hơn lúc nào hết, với thái độ hung hăng, hành động và thủ đoạn điên cuồng để thực hiện mục tiêu độc chiếm Biển đông của nhà cầm quyền Trung Quốc, vì vậy độc lập chủ quyền, biển đảo của Tổ quốc đang bị đe dọa và đặt ra thách thức mới.

Năm 2016, chúng ta đã tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021. Đây là thành công lớn để đất nước có được cơ quan lập Pháp, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước...

Trân trọng và tin tưởng các thế hệ Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai, nhất là đồng chí Nguyễn Văn A, đã đóng góp sức lực, trí tuệ vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và BVTQ Việt Nam XHCN. Thế hệ chúng tôi hiện nay phải không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị; tuyệt đối trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và nhân dân; tích cực hoạt động thực tiễn; thực hiện làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhiệt tình trong công tác, tận tụy với công việc; bằng những việc làm thiết thực, cụ thể công tác, huấn luyện, sẵn chiến đấu...tham mưu cho Bộ CHQS tỉnh và lãnh đạo tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh. Góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai giàu về kinh tế, đẹp về văn hóa, vững vàng về quốc phòng, an ninh; vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.



## MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN VĂN A



Đồng chí NGUYỄN VĂN A (thứ 3, hàng thứ nhất, từ trái sang) thời kỳ học tập  
Tại trường Đảng Nguyễn Ái Quốc



Đồng chí NGUYỄN VĂN A (ngoài cùng bên phải) cùng đoàn ĐBQH tỉnh  
tham quan khu tích chủ tịch Hồ Chí Minh





Đồng chí NGUYỄN VĂN A chụp ảnh cùng  
Nguyên Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải





Đồng chí NGUYỄN VĂN A  
(thứ 6 bên phải sang) cùng Đoàn ĐBQH tỉnh



Đồng chí NGUYỄN VĂN A (thứ 4, từ trái sang) cùng đoàn Đại biểu dự  
Đại hội Đảng toàn quốc tham quan Lăng chủ tịch Hồ Chí Minh



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai
- Lịch sử Đảng bộ LLVT tỉnh Đồng Nai
- Lịch sử LLVT tỉnh Đồng Nai
- Lịch sử CTĐ, CTCT LLVT tỉnh Đồng Nai
- Phim tư liệu về lịch sử LLVT Đồng Nai ( 04 tập)
- Tư liệu Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai
- Tư liệu do gia đình Đại tá Trần Công An, cung cấp
- Tư liệu do gia đình đồng chí Nguyễn Văn A, cung cấp

*Trân trọng cảm ơn gia đình Đại tá Trần Công An và gia đình đồng chí Nguyễn Văn A, đã giúp đỡ tôi hoàn thành bài dự thi này.*



